

DANH SÁCH THU HỒI GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

(Kèm theo Tờ trình số: 01/TTr-CNVPĐKĐĐ, ngày 03/01/2024 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đắk Tô)

Số TT	Tên chủ sử dụng đất	Số phát hành GCN	Ngày cấp GCN	Vị trí đất	Số thửa	Số tờ bản đồ	Diện tích (m2)	Mục đích sử dụng	
								Đất ở	Đất NN
1	Hộ bà Y Mai - a Rúa	A0 071686	06/01/2009	Khối 5, TT Đắk Tô	96	81	1060.8	250	810.8
2	Phan Văn Tuấn - Vũ Thị Thu Thành	CĐ 365670	20/01/2017	Khối 1, TT Đắk Tô	105	52	4939.5	0	4939.5
3	Phan Văn Tuấn - Vũ Thị Thu Thành	DD 230792	11/11/2021	Khối 1, TT Đắk Tô	76	65	550.5	0	550.5
4	Nguyễn Anh Tú - Nguyễn Thị Thanh	CP734212	05/11/2018	Khối 6, TT Đắk Tô	124	160	3878.6	0	3878.6
5	Nguyễn Tấn Cảnh	BV 420305	12/02/2015	Khôi 4, TT Đắk Tô	66	196	169.4	89.2	80.2
6	Hộ Phạm Trọng thảo - Nguyễn Thị Huệ	BA 237490	02/02/2010	Thôn 6, xã Kon Đào	151a	5	604	0	604
7	Nguyễn Văn Toàn	Bv 420620	12/06/2015	Thôn 5, xã Tân Cảnh	71	2	17424.5	0	17424.5
8	Hộ Nguyễn Đức Sơn - Nguyễn Thị Thùy Dương	BH 385780	14/11/2012	Thôn 7, xã Kon Đào	254	4	519	400	119
9	Cao Minh Hòa	CT 177801	12/11/2019	Khôi 3, TT Đắk Tô	200	68	5853	950	4903
10	Trần Phú Nhã - Nguyễn Thị Rót	BV 271740	14/07/2014	Khối 4, TT Đắk Tô	70	69	391.2	0	391.2
11	Phạm Thị Thu Hường	AG 172733	28/11/2006	Khối 3, TT Đắk Tô	0	0	107.1	107.1	0
12	Hộ bà Y Vinh	Y 987702	20/12/2003	xã Pô Kô	49	48	1790	400	1390
13	Nguyễn Công Sinh	C 414966	01/12/1993	Xã Tân Cảnh	77-80	3	12310	400	11910
14	Hộ A Um - Y Râm	BN 410449	14/05/2014	Thôn Đắk Nu, xã Ngọc	15	7	18434	0	18434
15	Vũ Hữu Phúc - Nguyễn Thị Lương	AH 006700	12/03/2007	Thôn 1, xã Tân Cảnh	0	0	168	168	0
16	Trần Văn Tiến	N 473786	08/12/1999	Xã Tân Cảnh	7;38;39;4	1	49568	0	49568
17	Hộ ông Huỳnh Thanh Phong	Đ 481742	06/09/2004	Thôn 3, xã Diên Bình	12A	6	175	100	75
18	Nguyễn Thị Thoại	CL 565715	04/03/2021	Khối 7, TT Đắk Tô	155	93	432	0	432
19	Nguyễn Trọng Vĩnh - Nguyễn Thị Thương	AO 071788	09/03/2009	Thôn 2, xã Tân Cảnh	17-GV	PLCT	400	400	0
20	Nguyễn Thị Hồng - Nguyễn Văn Điều	AC 867039	31/03/2006	Khối 8, TT Đắk Tô	0	0	180	180	0
21	Hộ A Kliel	Y 987703	20/12/2003	Thôn Đắk Rao lớn, xã Pô Kô	47	49	1520	400	1120
22	Hộ Trần Phú Tài	Y 256548	20/08/2003	Xã Diên Bình	26	26	11187	0	11187
23	Nguyễn Thị Sinh	Y 848716	18/12/2003	Khối 6, TT Đắk Tô			648	200	448
24	Đinh Thị Vân	DH 899166	04/08/2022	Thôn 6, xã Kon Đào	355	22	500	0	500
25	Phan Văn Tuấn - Vũ Thị Thu Thành	DH 897659	09/12/2022	Khối 6, TT Đắk Tô	77	158	2213.3	0	2213.3
26	Hộ ông Đặng Thái Sơn	N 523682	27/04/1998	Thôn 1, xã Tân Cảnh	18;23	87c	12485	0	12485

27	Hộ bà Đào Thị Bưởi	Y 256020	20/08/2003	Xã Diên Bình	;4;43;75A	7;34;34;2	84347	0	84347
28	Hộ Ông Đặng Đình Sơn	K 044387	08/10/1998	Khối 2, TT Đắk Tô	149; 149a	81A	4880	400	4480
29	Hộ bà Chu Thị Lam	Y 848740	18/12/2003	Thôn 1, xã Tân Cảnh			1255.9	887.6	368.3
30	Lê Ngọc Sang	C 414883	04/12/1992	Xã Tân Cảnh	2	112	2200	400	1800
31	Võ Phụng Hoàng	C 414867	01/12/1993	Xã Tân Cảnh	17	1	2700	400	2300
32	Hộ bà Võ Thị Phi Nga	W 111171	19/09/2002	Xã Tân Cảnh	05;06	21	200496	0	200496
33	Nguyễn Văn Lực	BV 420623	12/06/2015	Xã Tân Cảnh	117	2	11454.6	0	11454.6
34	Hộ ông A Eak	T 915138	22/10/2001	Xã Ngọc Tụ	;44;45;64	18;19	34767	0	34767
35	Lê Ngọc Phước	C 414865	01/12/1993	Xã Tân Cảnh			2160	400	1760
36	Lê Văn Dũng	C 434689	05/08/1994	Khối 6, TT Đắk Tô	38	1	1500	400	1100
37	Lê Mỹ Long - Trần Thị Thuyên	BV 271348	14/07/2014	Khối 4, TT Đắk Tô	18	80	1064.5	0	1064.5
38	Nguyễn Quốc Trình	C 414864	01/12/1993	Xã Tân Cảnh	23	1	1240	400	840
39	Tổng Văn Vĩnh	U 334138	14/06/2002	Thị Trấn Đắk Tô			578	250	328
40	Hộ ông Đặng May	BV 290464	19/05/2014	Thôn 8, xã Diên Bình	27	96	395.2	395.2	0
41	Hộ Trần Xuân Vương - Trần Thị Minh Thiều	BH 385361	16/02/2011	Thôn 1, xã Tân Cảnh	15	1	137.5	0	137.5
42	Hộ ông Nguyễn Chánh	T 929433	25/12/2001	Khối 8, TT Đắk Tô			900	400	500
43	Nguyễn Dũng - Huỳnh Thị Kim Liên	BV 420720	05/10/2015	Thôn Kon Tu Dốp 1, xã	142	30	10951.7	0	10951.7
44	Nguyễn Dũng - Huỳnh Thị Kim Liên	BU 560621	13/05/2014	Thôn Kon Tu Dốp 1, xã	37	30	8457.5	0	8457.5
45	Hoàng Văn Hào - Nguyễn Thị Nhị	CM 629814	27/03/2018	Thôn Kon Tu Dốp 1, xã	145	30	40000	0	40000
46	Hộ Ông Huỳnh Kim Linh	AC 891564	12/08/2005	Thôn 1, xã Diên Bình	15	64	20946	0	20946
47	Hộ ông Đặng Văn Bé - Nguyễn Thị Hồng	BD 626963	30/11/2010	Thôn 2, xã Diên Bình	50	80	8915	0	8915
48	Hộ Bùi Văn Sản - Ngô Thị Hải	AM 444702	20/05/2008	Thôn 2, xã Tân Cảnh	23GI	PLCT	347.5	0	347.5
49	Hộ bà Phạm Thị Bích Liên	Đ 481409	02/04/2004	Khối 8, TT Đắk Tô			250	60	190
50	Nguyễn Văn Toàn	BV 420621	12/06/2015	Thôn 5, xã Tân Cảnh	95	2	12286.4	0	12286.4

Trên đây là danh sách thu hồi các quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum./.

Đắk Tô, ngày 03 tháng 01 năm 2024

Người nhận

Người giao